

Số: 4224 /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục báo cáo định kỳ trong lĩnh vực quản lý nợ và tài chính đối ngoại thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP, ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 16/2020/TT-BTC ngày 26/3/2020 của Bộ Tài chính quy định chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực quản lý nợ và tài chính đối ngoại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại, Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; cơ quan khác ở TW;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công dịch vụ công quốc gia;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QLN(70.b)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Tạ Anh Tuấn

**DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN
LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI CHÍNH**
(Kèm theo Quyết định số 4224/QĐ-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính)

Phần I:

DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ

STT	Tên Báo cáo	Văn bản quy định chế độ báo cáo
(1)	(2)	(3)
I	BÁO CÁO GIỮA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC	
1	Báo cáo tình hình tiếp nhận, sử dụng vốn viện trợ bằng tiền.	Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06/4/2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.
2	Báo cáo tình hình tiếp nhận, sử dụng vốn viện trợ bằng hàng, dịch vụ	
3	Báo cáo tình hình hạch toán ghi thu ghi chi vốn viện trợ	
4	Báo cáo về tình hình tiếp nhận sử dụng vốn viện trợ	
5	Báo cáo tình hình hạch toán ghi thu, ghi chi ngân sách nhà nước	
II	BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN GỬI CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC	
1	Báo cáo định kỳ về tình hình giao dịch thu, chi NSNN qua tài khoản tiếp nhận tiền viện trợ	Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06/4/2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

Phần II.

CHI TIẾT NỘI DUNG CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TẠI PHẦN I, DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ.

1. Tên báo cáo: Báo cáo tình hình tiếp nhận, sử dụng vốn viện trợ bằng tiền.

1.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Cơ quan chủ quản của chương trình, dự án, phi dự án viện trợ.

1.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính/Sở Tài chính các tỉnh.

1.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hằng tháng/6 tháng và hằng năm.

1.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý tài chính

nhà nước đối với nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

2. Tên báo cáo: Báo cáo tình hình tiếp nhận, sử dụng vốn viện trợ bằng hàng, dịch vụ

2.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Cơ quan chủ quản của chương trình, dự án, phi dự án viện trợ.

2.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính/Sở Tài chính các tỉnh.

2.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hằng tháng/6 tháng và hằng năm.

2.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước

3. Tên báo cáo: Báo cáo tình hình hạch toán ghi thu ghi chi vốn viện trợ

3.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Cơ quan chủ quản của chương trình, dự án, phi dự án viện trợ.

3.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính/Sở Tài chính các tỉnh/Thành phố.

3.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hằng tháng/6 tháng và hằng năm.

3.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

4. Tên báo cáo: Báo cáo về tình hình tiếp nhận sử dụng vốn viện trợ

4.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Sở Tài chính các tỉnh/Thành phố.

4.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính.

4.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ 06 tháng và hằng năm.

4.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

5. Tên báo cáo: Báo cáo tình hình hạch toán ghi thu, ghi chi NSNN.

5.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Kho bạc nhà nước trung ương, các địa phương.

5.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính/Sở Tài chính.

5.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hằng tháng, 06 tháng và hằng năm.

5.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

6. Tên báo cáo: Báo cáo về tình hình giao dịch thu, chi NSNN qua tài khoản tiếp nhận tiền viện trợ.

6.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Ngân hàng Thương mại.

6.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính/Sở Tài chính.

6.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hằng tháng.

6.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.